

Số: /QĐ-SGDĐT

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả thi Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet;

Xét Tờ trình số 14/TTr-EDUVIET ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet về việc phê duyệt kết quả thi và cấp phôi chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản tại Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet, kỳ thi ngày 14/9/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thi và công nhận danh sách 86 học viên đạt yêu cầu, được cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, kỳ thi ngày 14/9/2025 tại Hội đồng thi Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet (có danh sách học viên đạt yêu cầu kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet có trách nhiệm in chứng chỉ, quản lý, cấp phát chứng chỉ cho học viên có tên tại Điều 1 và lưu trữ hồ sơ khóa học theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở;
Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet và các học viên có tên tại Điều
1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; QLCL, GDNN-GDTX.

Phạm Văn Nam

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT YÊU CẦU ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TẠI TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC EDUVIET
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /9/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				Lý thuyết	Thực hành	
1	Nguyễn Thị Anh	26/5/1997	Hà Tĩnh	6.7	6.5	Đạt
2	Trần Thị Quỳnh Anh	20/02/1993	Gia Lai	6.3	8.0	Đạt
3	Nguyễn Thị Ngân Anh	15/3/1994	Hưng Yên	6.3	8.0	Đạt
4	Ngô Thị Quỳnh Anh	06/7/1985	Gia Lai	7.0	7.0	Đạt
5	Nguyễn Lệ Bắc	06/02/1993	Gia Lai	5.7	5.5	Đạt
6	Nguyễn Thị Biển	17/11/1991	Hà Tĩnh	6.3	8.5	Đạt
7	Nguyễn Thụy Sơn Ca	26/5/2000	Gia Lai	8.0	9.0	Đạt
8	Hồ Lê Cây	07/12/1992	Gia Lai	5.7	8.0	Đạt
9	Nguyễn Duy Chiến	24/10/1997	Thái Bình	7.0	8.5	Đạt
10	Nguyễn Anh Chung	12/11/1983	Gia Lai	9.0	7.0	Đạt
11	Nguyễn Thị Kim Cúc	27/5/1994	Gia Lai	7.7	8.0	Đạt
12	Nguyễn Thị Đào	16/6/1988	Hà Tĩnh	6.0	7.0	Đạt
13	Lê Thành Đức	27/8/2001	Kon Tum	6.7	8.0	Đạt
14	Dương Thị Dung	01/11/1990	Đắk Lắk	6.0	8.0	Đạt
15	Nguyễn Mạnh Dũng	25/11/1993	Gia Lai	7.7	7.0	Đạt
16	Vũ Thế Dương	07/4/2001	Gia Lai	9.0	8.5	Đạt
17	Vũ Lê Thuỳ Dương	23/8/2007	Gia Lai	6.3	8.5	Đạt
18	Phạm Thị Thi Giang	19/10/1981	Kon Tum	8.7	8.5	Đạt
19	Ksor H' Hằng	27/02/1993	Gia Lai	5.0	5.5	Đạt
20	Kpă H' Thủy	16/3/1995	Gia Lai	8.7	7.0	Đạt
21	Tổng Thị Hà	06/7/1990	Hưng Yên	8.0	8.0	Đạt
22	Lê Thị Hằng	12/7/1990	Hà Tĩnh	5.7	8.0	Đạt
23	Ngô Thị Hằng	10/01/1979	Nghệ An	8.0	6.5	Đạt
24	Vũ Thị Mỹ Hằng	17/4/1985	Gia Lai	8.3	7.0	Đạt
25	Dương Thị Hằng	28/7/2004	Gia Lai	6.7	6.0	Đạt
26	Nguyễn Thị Thanh Hiền	12/12/1987	Gia Lai	6.0	9.0	Đạt
27	Phan Thị Hiền	17/4/1977	Nghệ An	6.7	9.0	Đạt
28	Võ Văn Huy	09/7/1987	Nghệ An	5.0	6.5	Đạt

29	Trần Thị Huyền	05/6/1989	Nghệ An	8.0	9.0	Đạt
30	Nguyễn Thị Thanh Huyền	22/4/1988	Gia Lai	6.0	9.0	Đạt
31	Rơ Châm Khuý	11/6/2003	Gia Lai	5.3	7.0	Đạt
32	Rơ Châm Kưh	25/4/2004	Gia Lai	5.3	5.0	Đạt
33	Trần Thị Lệ	28/8/1983	Bình Định	6.0	8.5	Đạt
34	Trần Thị Thùy Linh	01/6/1994	Hà Tĩnh	6.3	6.5	Đạt
35	Huỳnh Thị Linh	25/8/1977	Quảng Ngãi	5.7	5.0	Đạt
36	Dương Thị Loan	02/4/1997	Phú Thọ	8.7	8.5	Đạt
37	Mai Văn Long	27/8/1997	Hưng Yên	7.7	7.5	Đạt
38	Trần Thị Luyến	12/11/1976	Hà Tĩnh	6.0	7.5	Đạt
39	Nguyễn Công Lý	25/4/1999	Nghệ An	9.0	8.5	Đạt
40	Trần Thị Minh	27/01/1982	Thanh Hoá	5.7	9.0	Đạt
41	Nguyễn Quang Minh	30/10/2003	Gia Lai	8.3	9.0	Đạt
42	Lê Ngọc Trà My	30/6/2005	Gia Lai	5.0	6.5	Đạt
43	Ksor Myít	12/02/1995	Gia Lai	5.7	5.0	Đạt
44	Nen	03/5/2004	Gia Lai	8.0	6.0	Đạt
45	Trần Thị Ngân	18/12/1981	Gia Lai	5.7	8.5	Đạt
46	Lã Thị Bích Ngọc	06/5/1990	Gia Lai	8.0	6.0	Đạt
47	Hồ Thị Nguyệt	01/5/1984	Hà Tĩnh	7.0	7.5	Đạt
48	Đỗ Thị Hồng Nhung	02/4/1991	Gia Lai	7.3	8.5	Đạt
49	Lê Thị Vân Oanh	12/6/1994	Gia Lai	6.3	9.0	Đạt
50	Ksor Phá	17/02/1994	Gia Lai	7.3	5.0	Đạt
51	Nguyễn Chí Pháp	28/8/1983	Gia Lai	6.7	7.5	Đạt
52	Bùi Tiến Phát	15/3/1987	Gia Lai	5.7	7.0	Đạt
53	Lê Thị Phúc	02/4/1982	Gia Lai	7.3	8.0	Đạt
54	Nguyễn Văn Phúc	25/3/1993	Đồng Nai	6.7	7.5	Đạt
55	Dương Hữu Phước	12/8/1990	Hà Tĩnh	6.7	8.5	Đạt
56	Nguyễn Thị Út Phượng	02/7/1993	Gia Lai	5.0	7.0	Đạt
57	Trần Thị Tố Quyên	04/12/1997	Gia Lai	7.0	9.0	Đạt
58	Trần Thị Tâm	05/7/1973	Quảng Trị	7.7	6.0	Đạt
59	Phạm Minh Tân	27/6/2001	Gia Lai	6.3	7.0	Đạt
60	Đinh Công Thành	14/08/1984	Gia Lai	5.0	6.5	Đạt
61	Trịnh Thị Thành	11/10/1983	Nam Định	8.7	9.0	Đạt
62	Thảo	01/01/1999	Gia Lai	6.3	9.5	Đạt
63	Nguyễn Thị Hương Thảo	02/01/1982	Ninh Bình	6.0	5.0	Đạt

64	Vũ Thị Thu Thảo	07/12/1995	Gia Lai	7.3	9.0	Đạt
65	Tăng Đức Thịnh	20/01/2001	Gia Lai	6.3	8.5	Đạt
66	Rơ Mah Thoan	25/3/1996	Gia Lai	6.0	8.0	Đạt
67	Nguyễn Trọng Anh Thư	28/02/2001	Gia Lai	7.7	8.5	Đạt
68	Nguyễn Thị Thuý	14/11/1993	Gia Lai	5.7	6.5	Đạt
69	Lê Hoàng Tiên	26/7/1993	Bình Định	5.7	9.0	Đạt
70	Dương Minh Tiến	16/6/1991	Gia Lai	7.0	5.0	Đạt
71	Đặng Tổ Toán	22/12/1994	Đắk Lắk	6.7	6.5	Đạt
72	Hồ Văn Toán	20/4/1992	Gia Lai	6.0	9.0	Đạt
73	Nguyễn Thị Thùy Trang	05/6/1995	Gia Lai	6.7	8.0	Đạt
74	Phan Bảo Huyền Trang	29/9/2009	Gia Lai	5.7	8.0	Đạt
75	Trần Thị Thùy Trang	27/8/1985	Hà Nam	5.3	8.0	Đạt
76	Kpuih Hà Trinh	13/01/1996	Gia Lai	7.7	8.5	Đạt
77	Nguyễn Công Tuấn	24/10/1990	Quảng Ninh	6.7	8.0	Đạt
78	Hà Thanh Tùng	15/8/1989	Phú Thọ	7.7	8.0	Đạt
79	Phan Việt Tường	02/9/1997	Gia Lai	6.3	7.5	Đạt
80	Lê Thị Vân	12/8/1998	Nghệ An	6.7	7.5	Đạt
81	Phan Ngọc Văn Vĩ	06/10/2003	Gia Lai	5.3	8.5	Đạt
82	Lưu Quốc Việt	25/02/2001	Gia Lai	7.7	8.0	Đạt
83	Thái Thiên Vương	28/5/1986	Quảng Trị	5.7	5.0	Đạt
84	Nguyễn Cảnh Xuân	13/02/1977	Nghệ An	8.0	6.5	Đạt
85	Nguyễn Thị Yến	15/3/1989	Phú Thọ	7.3	8.5	Đạt
86	Puih Yũu	16/4/2003	Gia Lai	5.3	7.5	Đạt

Danh sách có 86 học viên./.